TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THANH XUÂN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 367/2020/QĐST-HNGĐ	*Thanh Xuân, ngày 14 tháng 07 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH XUÂN - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 326/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 06 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

1. Chị Lê Diễm H - sinh năm 1979

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 153 phố N, phường Đ, quận B, thành phố Hà Nội

Tạm trú: Số 22 ngách 12/93 phố C, phường N, quận Thanh Xuân, Hà Nội

2. Anh Phạm Văn T - sinh năm 1975

Nơi cư trú: Căn hộ 4A4-CT4, khu đô thị mới V, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về thuận tình ly hôn ngày 06 tháng 07 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Diễm H và anh Phạm Văn T.

- *Về con chung:* Giao con chung của anh chị là cháu Phạm Hương T - sinh ngày 22/6/2016 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 đồng/tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật (ngày 14/7/2020) đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung (động sản chung và bất động sản chung):* Anh chị thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về các khoản nợ chung:* Anh chị xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Về các vấn đề khác:* Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Diễm H và anh Phạm Văn T, mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị H, anh T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000266, số 0000267 ngày 24/6/2020. Chị H, anh T đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội;
- UBND phường T, quận T, thành phố Hà Nội (Số 120, quyển số 01/2013, ngày 15/11/2013);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Diệu Thúy